

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TAM DƯƠNG  
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2021/HSST

Ngày 23-3-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TD, TỈNH VĨNH PHÚC**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Trần Tiến Dũng.

***Các Hội thẩm nhân dân:***

Ông Nguyễn Đình La.

Bà Kiều Thị Thắng.

***Thư ký phiên tòa:*** Ông Lương Văn Tuấn, Thư ký Tòa án nhân dân huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa:*** Ông Hoàng Mậu Lâm, Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Hường Đạo, huyện TD, Tòa án nhân dân huyện TD tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 06/2021/TLST-HS ngày 29/01/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2021/QĐXXST-HS ngày 11/3/2021 đối với bị cáo:

**Nguyễn Văn S**, sinh ngày 20/8/1986; nơi cư trú: Thôn PH, xã TL, huyện ML, thành phố HN; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Tuyền và bà Nguyễn Thị Yển; có vợ là Nguyễn Thị Hằng và 01 con; tiền án, tiền sự: Không. Bị tạm giữ ngày 13/10/2020, bị tạm giam ngày 20/10/2020 đến nay, (Có mặt).

***Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:***

Công ty cổ phần Taxi HN.

Địa chỉ: Số 105 LH, quận Đ2, thành phố HN.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn H, Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lưu Xuân H2, sinh năm 1984.

Nơi cư trú: 15/667/664 NVC, tổ 6, phường TT, quận LB, thành phố HN, (Vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 13 giờ ngày 12/10/2020, Nguyễn Văn S ngồi uống nước tại quán nước gần nhà thì có một người nữ giới giới thiệu tên là Thảo ở phố Me, thị trấn HH, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc, Thảo sử dụng số điện

thoại 0346.206.532 gọi điện thoại cho S hỏi mua 50 gam ma túy đá của S. S không có ma túy nhưng là người nghiện ma túy, biết chỗ mua được ma túy đá nên S nảy sinh lòng tham mua ma túy đá về bán lại cho Thảo để kiếm lời nên S nhận lời bán ma túy cho Thảo. Sau đó, S bắt xe buýt đến khu vực chung cư thuộc xã Kim Chung, huyện Đông Anh, thành phố HN. S gặp một người đàn ông khoảng 30 tuổi tên là Ngọc, S hỏi mua 50 gam ma túy đá, Ngọc nói với S hiện tại không có ma túy nếu muốn mua thì tối quay lại, S đồng ý rồi bắt xe buýt về nhà. Khoảng 15 giờ cùng ngày, S đi xe taxi lên khu vực ngã tư Me, trị trấn HH, huyện TD để xem nơi ở của Thảo có đúng như Thảo giới thiệu qua điện thoại hay không. Đến nơi, S gọi điện thoại cho Thảo đến đón, sau đó có một người nam giới đi ô tô chở Thảo đến gặp S và đón S lên xe ô tô cùng Thảo về nhà của Phùng Văn Hải ở thôn Bồ Yên, xã Hướng Đạo, huyện TD. Tại đây, Thảo lấy tiền đưa cho S để mua ma túy nhưng S không nhận tiền vì lúc này S chưa có ma túy nên S hẹn Thảo sẽ điện thoại lại. Sau đó, S đi xe taxi về khu vực xã Kim Chung tìm gặp Ngọc. Khoảng 21 giờ cùng ngày, S gặp và mua của Ngọc 01 túi nhỏ ma túy đá với số tiền 4.000.000đ. Mua được ma túy, S gọi điện thoại cho anh Lưu Xuân H2, ở tổ 6, xã Thượng Thanh, huyện Long Biên, thành phố HN là nhân viên lái xe taxi của Công ty cổ phần Taxi HN điều khiển xe ô tô taxi biển kiểm soát 30E – 693.68 đến đón S rồi cả hai vào quán hát Karaoke ở gần đó. Khi đang hát, S hỏi anh H2 mượn xe taxi đi ăn đêm, anh H2 đồng ý. Trên đường đi S điện thoại báo cho Thảo biết, Thảo dặn S cứ đến ngôi nhà mà Thảo đưa vào trước đó sẽ có em của Thảo ra mở cửa. Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 13/10/2020, S đến nhà Hải ở thôn Bồ Yên, xã Hướng Đạo, huyện TD thì có một người đàn ông ra mở cửa đưa S vào trong nhà, khi vào trong nhà, S thấy có 02 thanh niên lạ mặt, S lấy gói ma túy đá từ trong người ra để lên giường thì bị lực lượng Công an vào bắt quả tang S cùng vật chứng vụ án gồm: 01 gói nilon màu trắng, viên khóa bấm màu đỏ, bên trong có chứa các hạt tinh thể rắn dạng đá màu trắng được niêm phong ký hiệu A1; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG và 905.000 đồng của Nguyễn Văn S và tạm giữ 01 xe ô tô nhãn hiệu HYUNDAI, màu trắng, BKS: 30E - 693.68. Các đối tượng còn lại lợi dụng đêm tối đã bỏ chạy.

Cùng ngày, cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện TD tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn S tại thôn PH, xã TL, huyện ML. Quá trình khám xét, cơ quan Công an không phát hiện và thu giữ gì.

Tại bản kết luận số: 2664/KLGD ngày 17/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: Tinh thể dạng đá của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 22,4530 gam, loại Methamphetamine.

Về nguồn gốc ma túy: Nguyễn Văn S khai mua của người đàn ông tên là Ngọc ở xã Kim Chung, huyện Đông Anh, thành phố HN với số tiền 4.000.000đ. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại Công an xã Kim Chung, huyện Đông Anh, thành phố HN nhưng không xác định được đối tượng tên là Ngọc là ai. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ và đề nghị xử lý sau.

Vật chứng vụ án:

- Mẫu vật hoàn lại sau giám định và toàn bộ bao gói ký hiệu A1 = 22,3109 gam.

- Số tiền 905.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, màu xanh đen đã cũ, 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu đen đã cũ thu giữ của Nguyễn Văn S.

- 01 xe ô tô nhãn hiệu HYUNDAI, màu trắng, BKS: 30E - 693.68. Xác định là tài sản hợp pháp của Công ty cổ phần taxi HN giao cho anh Lưu Xuân H2 quản lý, sử dụng kinh doanh dịch vụ Taxi. Ngày 06/11/2020, cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe ô tô trên cho Công ty cổ phần taxi HN quản lý sử dụng. Nay Công ty cổ phần taxi HN không có yêu cầu gì.

Tại bản cáo trạng số 08/CT-VKSTD-P2 ngày 28/01/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện TD đã truy tố Nguyễn Văn S về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TD thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt Nguyễn Văn S từ 10 năm tù đến 11 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ ngày 13/10/2020.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có nghề nghiệp, có thu nhập ổn định áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 phạt bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 6.000.000 đồng nộp ngân sách nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy mẫu vật hoàn lại sau giám định và toàn bộ bao gói ký hiệu A1 = 22,3109 gam.

- Trả lại cho Nguyễn Văn S 905.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu đen đã cũ nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, màu xanh đen đã cũ.

- Xác nhận cơ quan điều tra đã trả lại cho Công ty cổ phần taxi HN 01 xe ô tô nhãn hiệu HYUNDAI, màu trắng, BKS: 30E - 693.68 là hợp pháp.

Bị cáo Nguyễn Văn S đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện TD, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TD, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng,

người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa và trong quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Văn S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện TD đã truy tố.

Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, lời khai của người làm chứng, phù hợp với vật chứng thu giữ được và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy có đủ cơ sở chứng cứ khách quan để kết luận: Hồi 02 giờ 30 phút ngày 13/10/2020, tại nhà ở của anh Phùng Văn Hải ở thôn Bò Yên, xã Hướng Đạo, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc, Công an huyện TD phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Văn S có hành vi bán trái phép chất ma túy cho 03 đối tượng không biết tên, địa chỉ. Thu giữ vật chứng: 01 gói nhỏ ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng 22,4530gam; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG và 905.000 đồng của Nguyễn Văn S và tạm giữ 01 xe ô tô nhãn hiệu HYUNDAI, màu trắng, BKS 30E – 693.68.

Hành vi của Nguyễn Văn S đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Điều 251 quy định:

“1....

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

a) ...

i) Methamphetamine... có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;”

Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, xâm phạm trật tự trị an, an toàn xã hội, gây nên sự bất bình trong quần chúng nhân dân. Tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy đang là tệ nạn xã hội có chiều hướng ngày càng gia tăng, từ tội phạm về ma túy sẽ dẫn đến các hành vi vi phạm pháp luật khác và là nguyên nhân lây nhiễm căn bệnh thế kỷ HIV/AIDS. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và biết rõ mua bán trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy cần phải xử phạt nghiêm.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải lên một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, phải áp dụng hình phạt tù có

thời hạn đối với bị cáo, có như vậy mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm.

[4] Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng,... hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”. Xét thấy tại phiên tòa bị cáo khai nhận bị cáo làm nghề thợ hàn, có thu nhập ổn định từ 8.000.000 đồng/tháng đến 9.000.000 đồng/tháng nên áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 để phạt bị cáo một khoản tiền để nộp ngân sách nhà nước.

[5] Trong vụ án này còn có người phụ nữ tự giới thiệu tên Thảo là người gọi điện thoại cho S hỏi mua ma túy của S và 03 đối tượng nam giới đứng ra giao dịch mua bán ma túy với Nguyễn Văn S tại nhà của Phùng Văn Hải, tuy nhiên do S không biết họ tên đầy đủ của Thảo và 03 đối tượng nam giới nên cơ quan điều tra chưa xác minh làm rõ được, cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, đề nghị xử lý sau.

Đối với anh Phùng Văn Hải là người cho người tên là Tuấn thuê nhà, tuy nhiên chưa làm hợp đồng nên anh Hải chưa rõ tên, địa chỉ cụ thể, do đó chưa có cơ sở điều tra làm rõ.

Đối với anh Lưu Xuân H2 là người đã cho S mượn xe ô tô và S đã sử dụng xe ô tô vào việc phạm tội nhưng khi cho S mượn xe ô tô, anh H2 không biết mục đích mượn xe của S nên cơ quan điều tra không đề nghị xử lý.

Đối với số điện thoại 0346.206.532, người phụ nữ tên Thảo dùng để gọi cho S mua bán ma túy, quá trình điều tra xác định là của anh Phùng Tùng Linh, sinh năm 1991 ở khu hành chính 03, phường Đồng Đa, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc đăng ký chủ sở hữu. Tuy nhiên năm 2014, anh Linh bị mất điện thoại kèm theo sim số, anh Linh không thông báo khóa số, do đó cơ quan điều tra không có cơ sở làm rõ ai đã sử dụng sau này nên không đề cập xử lý.

[6] Vật chứng vụ án:

- Mẫu vật hoàn lại sau giám định và toàn bộ bao gói gồm: A1 = 22,3109 gam, là vật chứng vụ án cần tịch thu tiêu hủy.

- 905.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu đen đã cũ, là tài sản của Nguyễn Văn S, không liên quan đến việc phạm tội, trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, màu xanh đen đã cũ, là tài sản của Nguyễn Văn S, S sử dụng để trao đổi mua bán ma túy, cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Việc cơ quan điều tra thu giữ và trả lại cho Công ty cổ phần taxi HN 01 xe ô tô nhãn hiệu HYUNDAI, màu trắng, BKS: 30E - 693.68 là hợp pháp.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn S phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố: Nguyễn Văn S phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn S 10 (Mười) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, ngày 13/10/2020. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 phạt Nguyễn Văn S 5.000.000 đồng nộp ngân sách nhà nước.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, nếu người phải thi hành án không thi hành án khoản tiền phạt nêu trên thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Về xử lý vật chứng, căn cứ vào điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy mẫu vật hoàn lại sau giám định và toàn bộ bao gói gồm: A1 = 22,3109 gam.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, màu xanh đen đã cũ của Nguyễn Văn S.

- Trả lại cho Nguyễn Văn S 905.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu đen đã cũ nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Các vật chứng tịch thu tiêu hủy, tịch thu nộp ngân sách nhà nước, tài sản trả lại có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TD và Chi cục Thi hành án dân sự huyện TD ngày 24 tháng 02 năm 2021.

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về án phí, lệ phí toà án, bị cáo Nguyễn Văn S phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện TD;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi cục THADS huyện TD;
- Công an huyện TD;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS, bộ phận theo dõi THAHS.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà**

**(Đã ký)**

**Trần Tiến Dũng**

